

Số: 1185 /BHXH-THU
V/v hướng dẫn bổ sung một số
nghiệp vụ thu BHYT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2015

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội quận, huyện;
- Các phòng chức năng;
- UBND phường, xã, thị trấn.
- Các đại lý thu bảo hiểm y tế trên địa bàn TP.HCM.

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Bảo hiểm Y tế (BHYT) (Luật số 46/2014/QH ngày 13/6/2014, có hiệu lực thi hành từ 01/01/2015) và các văn bản hướng dẫn (Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014; Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính); Công văn số 777/BHXH-BT ngày 12/3/2015 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về việc hướng dẫn một số nội dung về thu BHYT; BHXH thành phố hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Tham gia BHYT theo hộ gia đình:

1.1. Đối tượng:

a) Đối với hộ gia đình đã có người tham gia BHYT tự đóng 100% mức đóng, nếu sau ngày 01/01/2015 tiếp tục tham gia BHYT thì thực hiện cho cá nhân người đó, thời hạn sử dụng ghi trên thẻ đến 31/12/2015; những người còn lại trong hộ gia đình chưa tham gia BHYT, khi tham gia BHYT thì bắt buộc thực hiện theo hộ gia đình. Từ ngày 01/01/2016 trở đi, toàn bộ những người có tên trong hộ khẩu hoặc sổ tạm trú phải thực hiện BHYT theo hộ gia đình.

b) Đối với những trường hợp tham gia lần đầu trong năm 2015 đã thu, cấp thẻ BHYT có giá trị sử dụng 03 tháng theo hướng dẫn tại công văn số 434/BHXH-THU ngày 02/02/2015, sau khi thẻ BHYT hết hạn, nếu có nhu cầu tham gia tiếp thì thực hiện như khoản a nêu trên.

c) Trường hợp hộ gia đình tham gia BHYT cho toàn bộ những người có tên trong hộ khẩu hoặc sổ tạm trú thì vẫn thực hiện thu, cấp thẻ BHYT có thời hạn 12 tháng và được tính giảm trừ ngay mức đóng theo quy định.

1.2. Hồ sơ và quy trình thực hiện:

a) Hộ gia đình:

Trong thời gian chờ Ủy ban nhân dân xã, phường lập danh sách tham gia BHYT trên địa bàn theo quy định khi hộ gia đình tham gia BHYT thì thủ tục gia hạn thẻ, đăng ký tham gia BHYT, như sau: Tờ khai tham gia BHXH, BHYT (mẫu TK01-TS) và Danh sách đăng ký tham gia BHYT (mẫu D01-HGD). Các mẫu này được đăng tại mục “Thủ tục hồ sơ một cửa” -> “Thủ tục hồ sơ thu BHXH, BHYT, BHTN” trên trang thông tin điện tử BHXH Thành phố (theo đường dẫn sau: <http://bhxhtphcm.gov.vn/thu-tuc-ho-so-mot-cua/1/thu-tuc-ho-so-thu-bhxh-bhyt-bhtn/>) hoặc liên hệ với đại lý thu BHYT để được hướng dẫn.

Chủ hộ (hoặc người đại diện) căn cứ sổ hộ khẩu hoặc sổ tạm trú, thẻ BHYT để ghi đầy đủ các tiêu chí theo mẫu D01-HGD, cụ thể:

- Phần thông tin chung: Ghi rõ họ và tên chủ hộ; ghi số sổ hộ khẩu (hoặc sổ tạm trú; ghi địa chỉ: tổ dân phố, xã, phường, thị trấn;

- Cột (A): Ghi số thứ tự các người tham gia BHYT theo hộ gia đình;

- Cột (B): Ghi rõ họ và tên của từng người trong sổ hộ khẩu hoặc sổ tạm trú (bao gồm cả chủ hộ và các thành viên có tên trong hộ) theo thứ tự từng mục. Mục I “Đang tham gia BHYT: Ghi đầy đủ thông tin từ cột (1) đến cột (7). Mục II “Chưa tham gia BHYT: Ghi đầy đủ thông tin từ cột (1) đến cột (4), không ghi thông tin vào cột (5), (6) và (7);

- Cột (1): Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh của từng người tham gia BHYT; Căn cứ ghi là giấy khai sinh, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;

- Cột (2): Nam ghi số 1, nữ ghi số 2;

- Cột (3): Ghi số chứng minh nhân dân;

- Cột (4): Ghi quan hệ với chủ hộ như: vợ, chồng, con ...

- Cột (5): Ghi mã thẻ BHYT đã được cấp hoặc ghi thẻ thuộc đối tượng nào (hưu trí, HSSV, đang làm việc ..)

- Cột (6): Ghi ngày thẻ BHYT có giá trị;

- Cột (7): Ghi ngày thẻ BHYT hết giá trị.

- Cột (8): Đối với người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp nợ BHXH, BHYT nên chưa được cấp thẻ thì ghi “do đơn vị nợ chưa được cấp thẻ BHYT”.

- Sau khi hoàn tất việc kê khai đầy đủ các tiêu chí trong mẫu, chủ hộ (hoặc người đại diện) ký cam đoan những nội dung kê khai là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung kê khai đó trước pháp luật (chưa cần có xác nhận của tổ dân phố, UBND địa phương). Nộp hồ sơ và số tiền phải đóng BHYT cho đại lý thu để được tham gia. Khi đến nộp thủ tục cần mang theo bản chính sổ hộ khẩu, tạm trú để đại lý thu BHYT đối chiếu và hoàn trả lại ngay. Trường hợp được giảm trừ mức đóng BHYT cần nộp thêm bản sao chụp (không cần chứng thực) của tất cả các thẻ BHYT còn hạn sử dụng của tất cả thành viên trong Mục I Mẫu D01-HGD.

b) Đại lý thu:

Tiếp nhận Tờ khai tham gia BHXH, BHYT (mẫu TK01-TS) và Danh sách đăng ký tham gia BHYT (mẫu D01-HGD) từ hộ gia đình.

Căn cứ vào sổ hộ khẩu (hoặc sổ tạm trú), các loại giấy tờ của người đã tham gia BHYT để đối chiếu thông tin kê khai là đầy đủ và đúng. Trường hợp nếu phát hiện việc kê khai trên mẫu D01-HGD chưa đúng thì hướng dẫn hộ gia đình kê khai lại cho đúng theo quy định.

Hướng dẫn người tham gia nếu thuộc nhóm đối tượng được hưởng chế độ chính sách BHYT (người có công cách mạng, cựu chiến binh ...) thì lựa chọn tham gia BHYT theo đúng quy định của Luật BHYT;

Đối với người đang tham gia BHYT vẫn có tên trong sổ hộ khẩu (hoặc sổ tạm trú), chưa cắt khẩu (ví dụ: đi nước ngoài, ly hôn ...) thì yêu cầu hộ gia đình phải xuất trình giấy tạm vắng, giấy ly hôn, các loại giấy tờ liên quan ... để chứng minh;

Căn cứ Tờ khai tham gia BHXH, BHYT (mẫu TK01-TS), Danh sách đăng ký tham gia BHYT (mẫu D01-HGD) lập Danh sách người tham gia BHYT (mẫu D03-TS (TN), 01 bản), tính số tiền phải nộp, thu tiền, cấp biên lai thu tiền cho hộ gia đình theo mẫu quy định;

Chuyển nộp tiền và toàn bộ thủ tục về cơ quan BHXH quận, huyện theo đúng thời gian quy định tại khoản 1.3.

Nhận thẻ BHYT từ cơ quan BHXH trả người tham gia trong thời hạn quy định.

c) BHXH quận, huyện:

Tiếp nhận, kiểm tra toàn bộ thủ tục, tiền thu BHYT từ Đại lý thu chuyển đến; sao chụp có xác nhận trên 01 bộ Danh sách để trả cho Đại lý theo dõi;

Thực hiện thu, in thẻ BHYT kịp thời và giao thẻ cho các Đại lý thu trước khi thẻ có giá trị sử dụng để phát cho người tham gia BHYT;

Lưu giữ toàn bộ bản chính Tờ khai tham gia BHXH, BHYT (mẫu TK01-TS), Danh sách đăng ký tham gia BHYT (mẫu D01-HGD), Danh sách người tham gia BHYT (mẫu D03-TS (TN))

1.3. Thời hạn đóng tiền và cấp thẻ BHYT:

a) Đối với người tham gia BHYT lần đầu hoặc tham gia không liên tục từ 3 tháng trở lên trong năm tài chính, đóng tiền BHYT từ ngày 25 đến hết ngày 30 (hoặc 31) hằng tháng.

Chậm nhất, vào ngày 03 của tháng sau, Đại lý thu có trách nhiệm chuyển nộp tiền đóng BHYT và hồ sơ của người tham gia cho cơ quan BHXH quận, huyện.

Thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT sau 30 ngày kể từ ngày lập, nộp tiền và thủ tục.

b) Đối với người đã tham gia BHYT từ trước hoặc gián đoạn không quá 3 tháng, nay tiếp tục tham gia BHYT theo hộ gia đình

Các Đại lý thu tổ chức thu tiền đóng BHYT từ ngày 15 đến hết ngày 20 hằng tháng đối với các trường hợp này. Chậm nhất, vào ngày 23 của tháng, Đại lý thu có trách nhiệm chuyển nộp tiền đóng BHYT và hồ sơ của người tham gia cho cơ quan BHXH quận, huyện.

Thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT từ ngày 01 của tháng sau liền kề tháng đóng tiền.

c) Thời gian tham gia BHYT liên tục 05 năm là thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT lần sau nối tiếp với ngày hết hạn sử dụng thẻ lần trước.

1.4. Mức đóng:

Kể từ ngày 01/01/2015, mức đóng BHYT hằng tháng của người tham gia BHYT theo hộ gia đình là 4,5% mức lương cơ sở. Mức lương cơ sở hiện nay là 1.150.000 đồng. Khi Nhà nước quy định tỷ lệ đóng BHYT mới hoặc điều chỉnh mức lương cơ sở thì mức đóng sẽ được điều chỉnh tương ứng.

Tất cả thành viên thuộc hộ gia đình phải tham gia BHYT. Mức đóng được giảm dần từ thành viên từ thứ hai trở đi, cụ thể như sau: Người thứ nhất đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở; người thứ hai, thứ ba, thứ tư lần lượt bằng 70%, 60%, 50% mức đóng của người thứ nhất; từ người thứ năm trở đi đóng bằng 40% mức đóng của người thứ nhất. Đối với hộ gia đình được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng thì không áp dụng giảm trừ mức đóng.

Ví dụ 1: Hộ gia đình ông A có 5 người thuộc diện tham gia BHYT theo hộ gia đình trong đó có 3 người đã tham gia BHYT trước đó có giá trị như sau:

Nguyễn Văn A: thẻ BHYT có giá trị đến 30/06/2015

Lê Thị B: thẻ BHYT có giá trị đến 30/9/2015

Nguyễn Thị C: thẻ BHYT có giá trị đến 31/10/2015

- Ngày 17/1/2015, 02 người còn lại trong hộ lên đăng ký tham gia BHYT theo hộ gia đình thì: Giá trị ghi trên thẻ BHYT của 02 người đăng ký mới từ 01/03/2015 đến 31/10/2015. Mức đóng:

Nguyễn Văn D = $1.150.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 8 \text{ tháng} = 414.000 \text{ đồng}$ (được xác định là người thứ nhất để làm căn cứ giảm trừ)

Nguyễn Văn F = $1.150.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 8 \text{ tháng} \times 70\% = 289.800 \text{ đồng}$

- Ngày 18/6/2015, Nguyễn Văn A lên gia hạn thẻ BHYT do thẻ BHYT hết hạn sử dụng ngày 30/6/2015. Cấp thẻ BHYT gia hạn cho Nguyễn Văn A có giá trị từ 01/07/2015 đến 31/10/2015. Mức đóng:

Nguyễn Văn A = $1.150.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 4 \text{ tháng} \times 60\% = 124.200 \text{ đồng}$.

Ngày 20/9/2015, Lê Thị B lên gia hạn thẻ BHYT do thẻ BHYT hết hạn sử dụng ngày 30/9/2014. Cấp thẻ BHYT gia hạn cho Lê Thị B có giá trị từ 01/10/2015 đến 31/10/2015. Mức đóng:

Lê Thị B = $1.150.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 1 \text{ tháng} \times 50\% = 25.875 \text{ đồng}$.

Kể từ đợt gia hạn tháng 11/2015 thực hiện giảm trừ theo đúng quy định.

Ví dụ 2: Hộ gia đình ông B có 7 người trong sổ hộ khẩu. Trong đó có 02 người đã tham gia BHYT diện bắt buộc, 5 người thuộc diện tham gia BHYT theo hộ gia đình trong đó có 3 người đã tham gia BHYT có giá trị đến 31/01/2015.

- Ngày 17/1/2015, Hộ gia đình ông B lên gia hạn thẻ BHYT thời hạn 12 tháng thì thẻ BHYT có giá trị từ 01/02/2015 đến 31/01/2016.

Điều kiện được tham gia BHYT đợt này là: 100% thành viên trong Hộ gia đình phải tham gia BHYT.

Giá trị thẻ BHYT được quy định như sau:

Người thứ 1, 2, 3 thẻ BHYT có giá trị từ 01/02/2015 đến 31/01/2016 (12 tháng)

Người thứ 4, 5 thẻ BHYT có giá trị từ 01/03/2015 đến 31/01/2016 (11 tháng)

Mức đóng:

Người thứ 1: $1.150.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} = 621.000 \text{ đồng}$

Người thứ 2: $1.150.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} \times 70\% = 434.700 \text{ đồng}$.

Người thứ 3: $1.150.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} \times 60\% = 372.600 \text{ đồng}$.

Người thứ 4: $1.150.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 11 \text{ tháng} \times 50\% = 284.625 \text{ đồng}$.

Người thứ 5: $1.150.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 11 \text{ tháng} \times 40\% = 227.700 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền phải đóng của Hộ gia đình đợt này là: 1.940.625 đồng.

1.5. Thoái thu tiền đóng BHYT:

a) Các trường hợp thoái thu:

Người tham gia BHYT theo hộ gia đình đã đóng tiền nhưng bị chết trước khi thẻ BHYT có giá trị sử dụng thì thoái thu lại toàn bộ số tiền đã đóng BHYT qua Đại lý thu.

Người tham gia BHYT theo hộ gia đình đã đóng tiền nhưng sau đó được cấp thẻ BHYT đối tượng khác hoặc bị chết, có yêu cầu thì được thoái thu số tiền đã đóng BHYT còn lại tương ứng qua Đại lý thu. Hiện nay chưa có hướng dẫn của BHXH Việt Nam, tạm thời thực hiện nguyên tắc thoái thu theo thứ tự ưu tiên tính từ mức đóng thấp nhất trở đi.

b) Hồ sơ:

Giấy đề nghị của thân nhân người chết hoặc người thụ hưởng;

Văn bản đề nghị thoái thu tiền BHYT do đại lý lập (mẫu D01b-TS);

Bản sao Giấy chứng tử, hoặc bản photo thẻ BHYT.

c) Trình tự thực hiện:

Đại lý thu kiểm tra hồ sơ, lập văn bản đề nghị thoái thu và gửi kèm toàn bộ hồ sơ theo Phiếu Giao nhận hồ sơ số 203 cho cơ quan BHXH quận, huyện;

BHXH quận, huyện tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ theo đúng quy định; lập Tờ trình đề nghị thoái thu và nộp toàn bộ hồ sơ cho Phòng Tiếp nhận hồ sơ. Thời gian thực hiện tối đa 6,5 ngày việc.

Phòng Tiếp nhận hồ sơ chuyển để Phòng Thu thẩm định, trình Ban Giám đốc BHXH Thành phố ký duyệt. Thời hạn thực hiện tối đa 4,5 ngày làm việc (Phòng TNHS 01 ngày, Phòng Thu 3,5 ngày).

1.6. Đối với người được ngân sách địa phương hỗ trợ 100% mức đóng BHYT như: Lực lượng Dân quân trình sát Thành phố, Dân quân thường trực quận – huyện, Dân quân thường trực xã – phường (Quyết định số 57/2011/QĐ-UBND ngày 27/8/2011 của UBND Thành phố); Lực lượng bảo vệ dân phố và Công an viên (Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 26/3/2012 và Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND của UBND Thành phố); Đảng viên trên 30 năm tuổi đảng, người từ đủ 70 tuổi đến dưới 80 tuổi... không thuộc đối tượng quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4, Điều 1 Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC thì thực hiện tham gia BHYT theo danh sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong năm 2015. Nếu đơn vị quản lý các đối tượng trên đây có nhu cầu đăng ký tham gia BHYT tập trung cho đối tượng thì BHXH quận, huyện tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1225/BHXH-THU ngày 12/4/2012 của BHXH Thành phố. Từ ngày 01/01/2016 trở đi, toàn bộ phải thực hiện BHYT theo hộ gia đình

1.7. Đề nghị BHXH quận, huyện phối hợp với UBND phường, xã, thị trấn tuyên truyền, thông báo để từng hộ gia đình trong địa phương để biết và thực hiện theo đúng quy định về việc tham gia BHYT theo nhóm hộ gia đình phải đảm bảo nguyên tắc toàn bộ những người có tên trong sổ hộ khẩu hoặc sổ tạm trú theo quy định của Luật BHYT từ ngày 01/01/2016.

1.8. Việc triển khai thống kê người tham gia BHYT theo hộ gia đình sẽ có Kế hoạch hướng dẫn cụ thể ngay khi có văn bản của BHXH Việt Nam.

2. Học sinh, sinh viên đã đóng BHYT trước ngày 01/01/2015 theo mức 3% mức lương cơ sở cho năm 2015 thì không phải truy thu phần chênh lệch theo mức đóng bảo hiểm y tế từ 3% lên 4,5%;

Trường hợp học sinh, sinh viên đóng BHYT sau ngày 01/01/2015 trở đi thực hiện thu và cấp thẻ BHYT kể từ thời điểm Nhà trường nộp tiền cho cơ quan BHXH.

3. Từ ngày 01/01/2015, trẻ em dưới 6 tuổi chậm đăng ký cấp thẻ BHYT thì thực hiện thu BHYT từ ngày sinh đến ngày trẻ đủ 72 tháng tuổi. Trường hợp trẻ dưới 6 tuổi sinh trước 01/01/2015 thì thực hiện thu từ 01/01/2015 đến ngày trẻ đủ 72 tháng tuổi. Thời hạn ghi trên thẻ BHYT từ ngày sinh đến ngày 30/9 của năm trẻ đủ 72 tháng tuổi;

Ví dụ 3: Cháu Nguyễn Thị C, sinh ngày 5/8/2014 đăng ký cấp thẻ BHYT ngày 01/4/2015 thì cấp thẻ BHYT có thời hạn từ 5/8/2014 đến 30/9/2020 và thực hiện thu từ tháng 01/01/2015 đến 4/8/2020; riêng thời gian từ 5/8/2020 đến 30/9/2020 không thu tiền đóng BHYT của cháu C.

4. Người đã hiến bộ phận cơ thể người theo quy định của pháp luật thực hiện thu và cấp thẻ từ tháng người đã hiến bộ phận cơ thể ra viện. Căn cứ thực hiện là giấy ra viện, trên đó cơ sở y tế nơi lấy bộ phận cơ thể người có trách nhiệm ghi rõ “đã hiến bộ phận cơ thể”. Thời hạn sử dụng trên thẻ BHYT từ ngày người đã hiến bộ phận cơ thể ra viện đến hết năm tài chính.

Trường hợp người đã hiến bộ phận cơ thể người theo quy định pháp luật trước ngày 01/01/2015 thì thực hiện thu và cấp thẻ BHYT có thời hạn từ ngày 01/01/2015 đến hết năm tài chính, tiếp tục gia hạn thẻ BHYT đến kỳ hạn nếu đối tượng này tiếp tục tham gia BHYT;

Người đã hiến bộ phận cơ thể người theo quy định của pháp luật liên hệ với BHXH quận, huyện nơi cư trú để được hướng dẫn cấp mới và gia hạn thẻ BHYT theo quy định. BHXH quận, huyện hướng dẫn đối tượng lập hồ sơ theo Phiếu Giao nhận 102. Đồng thời thông báo cho UBND phường, xã nơi người đó cư trú.

5. Người thuộc hộ gia đình nghèo, người thuộc hộ gia đình cận nghèo được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng mà cơ quan BHXH nhận được danh sách đối tượng tham gia BHYT sau ngày Quyết định phê duyệt danh sách người thuộc hộ gia đình nghèo, người thuộc hộ gia đình cận nghèo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thực hiện thu và cấp thẻ từ ngày Quyết định phê duyệt danh sách có hiệu lực;

Ví dụ 4: Ông Lê Văn D là người thuộc hộ gia đình nghèo mới thoát nghèo năm 2014 thuộc diện được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng từ 01/01/2015 theo Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền. Cơ quan BHXH nhận danh sách đề

ngiht cấp thẻ BHYT cho ông D ngày 01/3/2015 thì thực hiện thu và cấp thẻ BHYT từ ngày 01/01/2015.

6. Đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng và người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình tham gia BHYT theo danh sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với từng thành viên hộ gia đình; thực hiện thu và cấp thẻ BHYT tương ứng thời hạn được hưởng chính sách theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền nhưng tối thiểu là 3 tháng. Trường hợp người tham gia hoặc cơ quan quản lý đối tượng đóng tiền vào các ngày trong tháng (không vào ngày đầu tháng) thì mức đóng được tính từ ngày đầu tháng đối với người tham gia BHYT hoặc cơ quan quản lý đối tượng đóng tiền; thẻ BHYT có giá trị từ ngày đầu tháng đóng tiền đối với người tham gia BHYT liên lục và có giá trị sau 30 ngày kể từ ngày đầu tháng sau tháng đóng tiền đối với người tham gia BHYT lần đầu hoặc tham gia BHYT không liên tục từ 3 tháng trở lên trong năm tài chính. Từ năm 2016 đối tượng này thực hiện tham gia BHYT theo hộ gia đình.

Ví dụ 5: Ông Nguyễn Văn A thuộc hộ gia đình cận nghèo được cấp có thẩm quyền phê duyệt năm 2015 tham gia BHYT lần thứ 2 có gián đoạn dưới 3 tháng và thực hiện đóng tiền BHYT vào ngày 19/3/2015, khi đó thực hiện thu tiền từ ngày 01/3/2015 đến ngày 31/12/2015, thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/3/2015 đến ngày 31/12/2015.

Ví dụ 6: Ông Đỗ Văn B thuộc hộ gia đình cận nghèo được cấp có thẩm quyền phê duyệt năm 2015 tham gia BHYT lần đầu, đóng tiền BHYT vào ngày 10/9/2015 thì thu tiền từ ngày 01/9/2015 đến ngày 31/12/2015, thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/10/2015 đến ngày 31/12/2015.

Văn bản hướng dẫn này được áp dụng từ ngày ký ban hành. Các hướng dẫn trước đây trái với hướng dẫn tại văn bản này đều không còn hiệu lực.

Yêu cầu Giám đốc BHXH quận, huyện, Trưởng các phòng chức năng căn cứ nội dung trên tổ chức triển khai đến UBND phường, xã, thị trấn và Đại lý thu để thực hiện thống nhất. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh kịp thời về BHXH Thành phố (phòng Thu) để được hướng dẫn, giải quyết. /

Nơi nhận :

- Như trên;
- Ban GD (b/c);
- Đăng tải trên trang web;
- Lưu VT, THU (S.2b)



Cao Văn Sang